

**THÔNG BÁO**

**V/v Tổ chức thanh toán giảng dạy năm học 2017-2018**

Căn cứ kế hoạch giảng dạy đã thực hiện;

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2017 được ban hành theo Quyết định số 1179/QĐ-ĐHNT ngày 22/11/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang,

Hiệu trưởng thông báo đến các đơn vị nội dung phân công công việc kê khai thanh toán giảng dạy năm học (NH) 2017-2018 như sau:

STT	Công việc	Đơn vị thực hiện/khai báo	Thời gian thực hiện
1	Hoàn chỉnh dữ liệu cán bộ và giờ giảng lên lớp của giảng viên trên hệ thống quản lý đào tạo: - Phần mềm cũ: Học kỳ III/NH 2016-2017 + Học kỳ I/NH 2017-2018 (phi chính quy) - Phần mềm mới (qltd.ntu.edu.vn): NH 2017-2018 (chính quy) - Phần mềm Kiên Giang: NH 2017-2018 (cơ sở Kiên Giang)		
	- Hệ số chức danh và định mức giờ chuẩn giảng dạy	Phòng TC-HC	Trước 15/7/2018
	- Phân công giảng dạy lý thuyết, hướng dẫn thực hành, thực tập đối với tất cả CBGD (thể hiện các thông tin về các hệ số liên quan)	P. ĐTDH, P. ĐTSDH, TT. ĐT-BD	
	- Hướng dẫn đồ án, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp, luận văn, luận án	P. ĐTDH, P. ĐTSDH, TT.ĐT-BD	
2	Nhập dữ liệu kê khai giờ các hoạt động khác trên phần mềm qltd.ntu.edu.vn (xem Phụ lục đính kèm)	Tất cả các đơn vị liên quan	Từ 03/7/2018-15/7/2018
3	Tổ CNTT xây dựng công cụ tổng hợp dữ liệu từ các phần mềm tại website ttgd.ntu.edu.vn	Tổ CNTT	Trước 15/7/2018
4	- Kiểm tra dữ liệu kê khai trên website ttgd.ntu.edu.vn và gửi phản hồi đến các đơn vị liên quan (nếu có sai sót)	CBGD toàn trường	Trước 22/7/2018
	- In Bảng tổng hợp hoạt động giảng dạy và Bảng tổng hợp các hoạt động khác trên website ttgd.ntu.edu.vn, ký xác nhận và gửi đến P.ĐBCL&KT (theo đơn vị bộ môn)	- CBGD toàn trường - Các bộ môn	
5	Kiểm tra tổng thể công tác thanh toán giờ giảng	P. ĐBCL&KT và các đơn vị được phân công	Từ 23/7/2018-27/7/2018
6	Thanh toán giờ giảng dạy	Phòng KHTC	Trước 04/8/2018

**Chú ý:** Mốc thời gian kê khai: Từ 11/7/2017 đến 10/7/2018. Riêng các hoạt động giảng dạy của Học kỳ II/NH 2017-2018 đã có kế hoạch và được thực hiện trong tháng 7/2018 thì vẫn kê khai trong NH này.

Trong quá trình triển khai nếu có gì vướng mắc đề nghị liên hệ trực tiếp P.ĐBCL&KT hoặc các phòng chức năng khác để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị;
- Lưu: VT, P.ĐBCL&KT.

**HIỆU TRƯỞNG**



Trang Sĩ Trung



## CÁC NỘI DUNG KÊ KHAI GIỜ QUY ĐỔI CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

(Kèm theo Thông báo số: 398 /TB-ĐHNT ngày 02 tháng 7 năm 2018  
v/v Tổ chức thanh toán giảng dạy năm học 2017-2018)

STT	Tên công việc	Giờ giảng dạy	Đơn vị khai báo	Đơn vị kiểm tra
<b>HOẠT ĐỘNG RA ĐỀ, COI THI, CHẤM THI, NHẬP ĐIỂM THI</b>				
1	ĐH, CD: Ra đề thi kết thúc học phần	1,0 giờ/TC/HP/ca thi	Khoa/Viện/TT	P.ĐBCL&KT
2	ĐH, CD: Coi thi kết thúc học phần	- 0,5 giờ/ca trong giờ HC - 0,7 giờ/ca ngoài giờ HC	Khoa/Viện/TT	P.ĐBCL&KT
3	SĐH: Ra đề thi kết thúc học phần	1,5 giờ/TC/HP	Khoa/Viện/TT	P. ĐTSĐH
4	SĐH: Coi thi kết thúc HP	- 0,7 giờ/ca trong giờ HC - 1,0 giờ/ca ngoài giờ HC	Khoa/Viện/TT	P. ĐTSĐH
5	Nhập điểm thi vào phần mềm quản lý đào tạo	Sẽ bổ sung sau	Khoa/Viện/TT	P.ĐBCL&KT
6	ĐH, CD: Ra đề thi và đáp án (3 đề/môn): Tốt nghiệp	8 giờ/môn	P. ĐBCL&KT	
7	ĐH, CD: Chấm thi (2 lượt): Tốt nghiệp	4 bài/giờ	P. ĐBCL&KT	
8	ĐH, CD: Coi thi: Tốt nghiệp	- 1,5 giờ/ca trong giờ HC - 2,0 giờ/ca ngoài giờ HC	TT. ĐT-BD	
<b>CÔNG TÁC TỐT NGHIỆP, HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ</b>				
9	ĐH: Hội đồng chấm đồ án, khóa luận, chuyên đề TN	Xem Phụ lục I - QCCTNB 2017	P. ĐTĐH	
10	SĐH: Hội đồng đánh giá đề cương luận văn Cao học		P. ĐTSĐH	
11	SĐH: Hội đồng đánh giá luận văn Cao học (UV phân biện phải có bản nhận xét, UV vắng mặt không tính giờ)		P. ĐTSĐH	
12	SĐH: Hội đồng đánh giá đề cương luận án và tiểu luận tổng quan Tiến sĩ		P. ĐTSĐH	
13	SĐH: Hội đồng đánh giá chuyên đề Tiến sĩ		P. ĐTSĐH	
14	SĐH: Phân biện độc lập luận án Tiến sĩ	12 giờ/LA	P. ĐTSĐH	
15	SĐH: Hội đồng đánh giá luận án Tiến sĩ (cấp cơ sở và cấp Trường)	Xem Phụ lục I - QCCTNB 2017	P. ĐTSĐH	
<b>CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC ĐƯỢC QUY ĐỔI GIỜ CHUẨN GIẢNG DẠY</b>				
16	Cố vấn học tập	Xem Phụ lục I - QCCTNB 2017	P. CTCT&SV	
17	Xây dựng hồ sơ mở ngành đào tạo	400	P. ĐTĐH, P. ĐTSĐH	
18	Xây dựng CTĐT mới (ĐH, SĐH)	200	P. ĐTĐH, P. ĐTSĐH	
19	Hội đồng thẩm định CTĐT mới (ĐH, SĐH)	Xem Phụ lục I - QCCTNB 2017	P. ĐTĐH, P. ĐTSĐH	
20	Cập nhật CTĐT ĐH, SĐH (2 năm cập nhật chương trình 1 lần theo Thông tư 07)	50 giờ/chương trình	P. ĐTĐH, P. ĐTSĐH	
21	Xây dựng đề cương học phần mới (ĐH, SĐH)	6 giờ/TC	P. ĐTĐH, P. ĐTSĐH	
22	Phản biện tài liệu (02 cán bộ)	0,5 giờ/trang tác giả	P. ĐTĐH	
23	Hội đồng phản biện và xét duyệt cấp trường	0,3 giờ/trang dự kiến	P. ĐTĐH	
24	Hội đồng đánh giá tài liệu	Xem Phụ lục I - QCCTNB 2017	P. ĐTĐH	
25	Học phần có ứng dụng E-Learning		P.ĐBCL&KT	
26	Xây dựng bài giảng video		P.ĐBCL&KT	
27	Viết bài giảng chi tiết học phần, tài liệu hướng dẫn thực hành (tính cho các bài giảng, tài liệu hướng dẫn thực hành của các HP mới, có đăng ký và được Hiệu trưởng duyệt)	90 giờ/TC	Khoa/Viện/TT	P.ĐBCL&KT
28	Biên soạn giáo trình	5 giờ/trang tác giả	P. ĐTĐH	
29	Tái bản Giáo trình, TL tham khảo, chuyên khảo	1 giờ/trang tác giả	P. ĐTĐH	
30	Biên soạn tài liệu tham khảo	3 giờ/trang tác giả	P. ĐTĐH	
31	Biên soạn tài liệu chuyên khảo	5 giờ/trang tác giả	P. ĐTĐH	

STT	Tên công việc	Giờ giảng dạy	Đơn vị khai báo	Đơn vị kiểm tra	
32	Xuất bản sách ở nước ngoài - book chapter (có ISBN)	3giờ/trang tác giả	P. ĐTDH		
<b>HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN</b>					
33	Đề tài nghiên cứu khoa học	Xem Phụ lục II - QCCTNB 2017	P. KHCN		
34	Bài báo khoa học		P. KHCN		
35	Viết báo cáo, tham luận hội nghị, hội thảo KH		P. KHCN		
36	Phản biện báo cáo KH, tham luận hội thảo		P. KHCN		
37	Hợp đồng NCKH, chuyển giao công nghệ		P. KHCN		
38	Tham gia cuộc thi sáng tạo về KHCN		P. KHCN		
39	Hướng dẫn, phản biện, nghiệm thu đề tài		P. KHCN		
40	Sáng kiến cải tiến		P. KHCN		
41	Hội nghị khoa học		P. KHCN		
42	Hội thảo Nâng cao chất lượng đào tạo và sinh hoạt học thuật		P. ĐBCL&KT		
43	Họp các Hội đồng		P. KHCN		
44	Đề xuất nhiệm vụ NCKH		P. KHCN		
45	Các hoạt động KHCN khác		P. KHCN		
46	Giờ NCKH chuyển từ NH 2016-2017		P. ĐBCL&KT		
<b>QUY ĐỔI GIỜ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI CÁC BỘ MÔN: GDTC, GDQP, LLCT</b>					
47	Trọng tài các môn thi đấu thể thao giải cấp Trường (theo kế hoạch được Giám hiệu phê duyệt từ đầu năm học)		Xem Phụ lục II - QCCTNB 2017	P. ĐBCL&KT	
48	Huấn luyện & đưa đội tuyển tham gia thi đấu các giải toàn quốc, khu vực và Tỉnh	P. ĐBCL&KT			
49	Tổ chức các Hội thao, giải thi đấu thể thao cấp toàn quốc, khu vực và Tỉnh (tổ chức tại Trường)	P. ĐBCL&KT			
50	Huấn luyện Tự vệ theo	8 giờ/ngày/người trực tiếp huấn luyện	P. ĐBCL&KT		
51	Trực an ninh, trật tự các ngày lễ tết	8 giờ/đêm/người trực tiếp tham gia	P. ĐBCL&KT		
52	Huấn luyện SV, CBGV, CSTV tham gia hội thao quân sự Tỉnh, TP	8 giờ/ngày/người trực tiếp huấn luyện	P. ĐBCL&KT		
53	Tổ chức và quản lý lớp bồi dưỡng kiến thức QPAN cho các đối tượng	30 giờ/đợt tổ chức	P. ĐBCL&KT		
54	Quản lý, bảo dưỡng khí tài, học cụ	150 giờ/năm học	P. ĐBCL&KT		
55	Chấm bài lý luận chính năm của SV	15 bài/giờ	P. ĐBCL&KT		

**Ghi chú:**

- Các hoạt động đã được **tính tự động** trong tờ in “Bảng tổng hợp hoạt động giảng dạy”, bao gồm:
  - Các hoạt động giảng dạy trực tiếp.
  - ĐH: Hướng dẫn: đồ án, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp.
  - SĐH: Hướng dẫn: luận văn cao học, nghiên cứu sinh.
  - ĐH, SĐH: Chấm thi kết thúc học phần.
  - ĐH: Đánh giá Thực tập.
- Cán bộ được đơn vị phân công nhập số liệu chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu và lưu lại các minh chứng để đơn vị chức năng kiểm tra khi cần thiết.
- Cột “Đơn vị kiểm tra” nếu để trống thì “Đơn vị khai báo” chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu.
- Các đơn vị tính Giờ giảng dạy **nếu để trống** (vì có nhiều đơn vị tính) **cần phải xem phần Phụ lục** của Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2017 được ban hành theo Quyết định số 1179/QĐ-ĐHNT ngày 22/11/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang để tính quy đổi.